TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-PT.
Ngày: 27-8-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Anh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Ngà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLPT-HS, ngày 10-7-2020 đối với bị cáo Tải Thị Đ do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 04-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo bị kháng nghị:* Tải Thị Đ, sinh năm: 1969 tại, huyện Cù Lao D, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp Phước H, thị trấn Cù Lao D, huyện Cù Lao D, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tải Văn Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch (đã chết); có chồng là Trần Thanh S; có 01 người con sinh năm 1984; anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1971; tiền án: không có; tiền sự: 01 về hành vi đánh bạc trái phép đã bị Công an thị trấn Cù Lao D, huyện Cù Lao D xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo quyết định số 07/QĐ-XPHC ngày 17/01/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/4/2020 (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lưu Trí Dũng – Luật sư của Văn phòng Luật sư Nhựt Vinh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bà Hà Thị Hồng H, Bà Nguyễn Thị H1, Bà Bùi Thị D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/01/2020 Tải Thị Đ bị Công an thị trấn Cù Lao D xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, Đ đã thực hiện việc nộp phạt vào ngày 20/01/2020.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, Tải Thị Đ đến chuồng nuôi heo bị bỏ hoang của ông Võ Hồng L thuộc ấp C, thị trấn Cù Lao D, huyện Cù Lao D, tỉnh Sóc Trăng thì gặp Hà Thị Hồng H, Nguyễn Thị H1, Bùi Thị D, Nguyễn Thị T và Hà Thị Hồng H2 đang ở đây. Sau đó Đ, H, H1 và D mới rủ nhau đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi ván bài ăn thua từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng (tới chơn ăn 5.000 đồng, tới quan ăn 10.000 đồng). Đến khoảng 12 giờ 20 phút thì Công an thị trấn Cù Lao D đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, H, H1, D và thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền là 431.000 đồng. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ số tiền 806.000 đồng của Tải Thị Đ và số tiền 438.000 đồng của Hà Thị Hồng H, số tiền trên của Đ và H không dùng để đánh bạc.

Đối với Tải Thị Đ là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà lại tiếp tục đánh bài ăn thua bằng tiền với số tiền thu được trên chiếu bạc là 431.000 đồng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Tải Thị Đ về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Đối với Hà Thị Hồng H, Nguyễn Thị H1 và Bùi Thị D là những người không có tiền án, tiền sự, cùng tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền với Tải Thị Đ với số tiền thu được trên chiếu bạc là 431.000 đồng chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với H, H1 và D.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 04-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tải Thị Đ phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 2, Điều 6 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Tải Thị Đ 06 (*sáu)* tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm kể từ ngày 04 tháng 6 năm 2020.

Giao bị cáo Tải Thị Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cù Lao Dung huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo Tải Thị Đ số tiền là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 07/QĐ-VKS-ST ngày 29-6-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo Tải Thị Đ được hưởng án treo lý do: bị cáo có 01 tiền sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người bào chữa cho bị cáo Tải Thị Đ trình bày: thống nhất về tội danh nhưng không đồng ý với kháng nghị của Viện kiểm sát không cho bị cáo hưởng án treo. Bị cáo đánh bài tứ sắc số tiền thấp, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có cha ruột, cha chồng, anh chồng là liệt sỹ thuộc trường hợp được hưởng án treo theo Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018 hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm, nếu không cho bị cáo hưởng án treo thì chuyển sang hình phạt khác là phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ.

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên kháng nghị số 07 nêu trên và bổ sung một phần kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 07/QĐ-VKS-ST ngày 29-6-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, bổ sung kháng nghị tại phiên Tòa, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo Tải Thị Đ được hưởng án treo lý do: bị cáo có 01 tiền sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 sửa mức hình phạt xử bị cáo từ 06 tháng tù giảm xuống còn 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng nghị: Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 07/QĐ-VKS-ST ngày 29-6-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng được chuyển đến Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 30-6-2020 là đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, nội dung kháng nghị theo quy định tại các điều 336 và 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa , vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng bổ sung kháng nghị: bổ sung Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Xét thấy, việc bổ sung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo căn cứ vào Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tiến hành xem xét, giải quyết kháng nghị bổ sung theo quy định.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: Ngày 17/01/2020 bị cáo bị Công an thị trấn Cù Lao Dung xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt ngày 20/01/2020. Đến ngày 27/02/2020 bị cáo bị Công an Thị trấn Cù Lao D bắt quả tang khi đang chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền với Hà Thị Hồng H, Nguyễn Thị H1, Bùi Thị D số tiền thu trên chiếu bạc 431.000đ. Bị cáo bị xét xử tội đánh bạc thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà tiếp tục vi phạm theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc không cho bị cáo Tải Thị Đ được hưởng án treo lý do: bị cáo có 01 tiền sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo: Xét thấy, mặc dù tình tiết bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc là tình tiết để định tội bị cáo, tuy nhiên điều này thể hiện bị cáo đã vi phạm điều mà pháp luật cấm, do vậy xác định bị cáo không phải là người có nhân thân tốt. Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không tự sửa chữa mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, điều này chứng tỏ bị cáo không có khả năng tự cải tạo nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo khoản 2 và khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

[4] Từ cơ sở phân tích nêu trên, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về đề nghị không cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét kháng nghị bổ sung của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng:

Cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Tải Thị Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải; cha ruột bị cáo là liệt sĩ; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo thuộc trường hợp được xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị bổ sung của Viện kiểm sát áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị phạt tiền hoặc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận vì chưa đủ tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về án phí phúc thẩm: bị cáo Tải Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 07/QĐ-VKS-ST ngày 29-6-2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo Tải Thị Đ được hưởng án treo và kháng nghị bổ sung tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo Tải thị Đ. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Tải Thị Đ phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Tải Thị Đ 03 (ba) tháng tù.Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo Tải Thị Đ số tiền là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

3. Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tải Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- TAND H. Cù Lao Dung; (02 bản)
- VKSND H. Cù Lao Dung; (01 bản)
- CQĐT - Công an H. Cù Lao Dung; (01 bản)
- CQTHAHS-Công an H. Cù Lao Dung (01 bản)
- Chi cục THADS H. Cù Lao Dung (01 bản);
- Bị cáo. (01 bản)
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Sơ Tư pháp; (01 bản)
- Lưu (04 bản)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tăng Thị Thúy Nga